TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIẾN XƯƠNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HSST
Ngày 28 - 4 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Minh Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Sơn và bà Đoàn Thị Duyên.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Huế - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Huy Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2020/HSST ngày 25/3/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2020, đối với:

- ***Bị cáo***: Nguyễn Thanh T (tên khác: Nguyễn Văn T ; Nguyễn Thanh B) - sinh năm 1969; Giới tính: Nam; Nơi sinh, nơi cư trú: Khu T , thị trấn , huyện K , tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; con ông Nguyễn Ch (đã chết) và bà Vũ Thị Nh ; có vợ là Phạm Thị H ; có 01 con - sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 1988 tham gia nghĩa vụ quân sự, đến tháng 02 năm 1991 xuất ngũ; Năm 1999 bị Tòa án quân sự Quân khu 7 xử phạt 42 tháng tù về các tội " Chiếm đoạt, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" và gây rối trật tự công cộng, được đặc xá tha tù ngày 30 tháng 4 năm 2000, đã chấp hành xong án phí.

Bị cáo bị tạm giữ từ 14/12/2019 đến ngày 17/12/2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. Bị cáo được dẫn giải, có mặt tại phiên toà.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Đào Xuân Q , sinh năm 1997; (vắng mặt tại phiên tòa)

Trú tại: thôn T , xã M , huyện K , tỉnh Thái Bình.

- Người làm chứng:

Anh Trần Xuân Th , sinh năm 1996; (vắng mặt tại phiên tòa)

Trú tại: thôn Tr , xã V , huyện K , tỉnh Thái Bình.

- Người chứng kiến:

+ Anh Nguyễn Văn Ngh , sinh năm 1989; (vắng mặt tại phiên tòa)

Trú tại: thôn Th , xã B , huyện K , tỉnh Thái Bình.

+ Anh Bùi Văn B , sinh năm 1956; (vắng mặt tại phiên tòa)

Trú tại: thôn Đ , xã N , huyện K , tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 14/12/2019, Nguyễn Thanh T đang đứng ở khu vực bờ hồ thị trấn Thanh Nê huyện Kiến Xương thì nhận được điện thoại của Đào Xuân Q gọi điện cho T hỏi mua 500.000 đồng ma túy, T đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17B7- 060.41 mang ma túy đến điểm hẹn ở chợ chiều xã Nam Bình huyện K . Tại đây, T đưa cho Quyết 01 gói bằng nilon bên trong có 03 gói nhỏ, đều có chất tinh thể màu trắng. Biết là ma túy nên Q cầm và đưa lại cho T số tiền 500.000 đồng. Khi T vừa cầm tiền và đi về thì bị tổ công tác Công an huyện Kiến Xương bắt quả tang. Qua kiểm tra đã thu giữ tại lòng bàn tay trái của T số tiền 500.000 đồng (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng), T khai nhận số tiền trên là tiền vừa bán ma túy cho Q mà có, thu giữ tại túi áo khoác bên trái của Q 01 gói bằng nilon có khóa kéo bằng nhựa viền xanh kích thước 3x4 cm, bên trong có 03 túi nilon kích thước 0,5x1,5 cm, bên trong ba gói đều có chất tinh thể màu trắng. Q khai nhận đó là ma túy của Q vừa mua của T mục đích để sử dụng. Khám xét khẩn cấp nơi ở của T lực lượng công an còn thu giữ 01 gói nhỏ bên trong có 05 gói đều là ma túy. Số ma túy trên đã được Công an huyện Kiến Xương niêm phong trong 02 phong bì, trưng cầu giám định tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Kết quả giám định: Bản kết luận giám định số 455/KLGĐ-PC09 ngày 16/12/2019 kết luận: Mẫu vật thu giữ của Đào Xuân Q là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,0885 gam (Không phẩy không nghìn tám trăm tám mươi lăm gam); Mẫu vật thu giữ khi khám xét chỗ ở của Nguyễn Thanh T là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,8300gam (Không phẩy tám nghìn ba trăm gam) *là loại ma túy có STT 323, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”*.

* Vật chứng của vụ án:

- 01 phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật gửi giám định số 455/KLGĐ ngày 16/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình hoàn trả mẫu vật giám định thu giữ của Đào Xuân Q còn lại sau giám định, gồm: 0,0368 gam (không phẩy không nghìn ba trăm sáu mươi tám gam) Methamphetamine và toàn bộ bao gói.

- 01 phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật gửi giám định số 455/KLGĐ ngày 16/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình hoàn trả mẫu vật giám định thu giữ khi khám xét tại nơi ở của Nguyễn Thanh T còn lại sau giám định,

gồm: 0,7330 gam (không phẩy bẩy nghìn ba trăm ba mươi gam) Methamphetamine và toàn bộ bao gói.

- 01 phong bì niêm phong (số tiền 500.000đồng) mặt trước có ghi: vật chứng thu giữ của Nguyễn Thanh T , sn 1969 trú tại khu Tân Tiến, thị trấn Thanh Nê, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, mặt sau có dấu của Công an xã Nam Bình, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, có 7 dòng chữ viết Bùi Minh T , Nguyễn Anh Đ , Nguyễn Văn Ngh , Bùi Văn B , Nguyễn Thanh T , Trần Xuân Th , Đào Xuân Q .

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel có số imel: 35936609516194, số thuê bao là 0939094468 thu giữ của Nguyễn Thanh T ;

- 01 điện thoại di động Nokia N1280 màu xanh thu giữ của Đào Xuân Q có số imel 35904504792384 có số thuê bao là 0862678963.

Chiếc xe mô tô Sirius nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát 17B7- 060.41 thu giữ của Nguyễn Thanh T qua điều tra xác minh là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bà Đào Thị H , sinh năm 1977 trú tại thôn Khả Phú xã Bình Thanh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương đã trả lại cho bà H .

Tại bản Cáo trạng số 15/CT- VKSKX ngày 24/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình đã truy tố Nguyễn Thanh T về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 251Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51, Điều 38; của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T mức án từ 02(hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03(ba) năm tù; Phạt bổ sung đối với bị cáo từ 05(năm) triệu đồng đến 07(bảy) triệu đồng.

- Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng:

+ Tịch thu, tiêu huỷ số ma túy thu giữ của Đào Xuân Q và Nguyễn Thanh T còn lại sau giám định và vỏ bao gói; Tịch thu, tiêu huỷ sim điện thoại có số thuê bao là 0939094468 và sim điện thoại có số thuê bao là 0862678963 đã thu giữ của Đào Xuân Q và Nguyễn Thanh T.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel có số imel: 35936609516194, thu giữ của Nguyễn Thanh T;

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Nokia N1280 màu xanh có số imel 35904504792384, thu giữ của Đào Xuân Q;

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đồng, thu giữ của Nguyễn Thanh T.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội; bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội cải tạo, sửa chữa sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thanh T như trong bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương lập hồi 11 giờ 50 phút ngày 14/12/2019 tại khu vực sân bóng chuyền thôn Đức Chính xã Nam Bình huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình;

- Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu do Công an huyện Kiến Xương lập hồi 13 giờ 05 phút và 13 giờ 20 phút tại khu vực sân bóng chuyền thuộc thôn Đức Chính xã Nam Bình huyện Kiến Xương; biên bản tạm giữ, đồ vật tài liệu do Công an huyện Kiến Xương lập hồi 15 giờ 50 phút tại nhà ở của Nguyễn Thanh T tại khu T thị trấn Th;

- Biên bản quản lý và kiểm tra điện thoại được lập hồi 13 giờ 40 phút và 13 giờ 50 phút ngày 14/12/2019 tại Công an xã Nam Bình ;

- Lệnh khám xét và biên bản khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thanh T tại khu T, thị trấn Th huyện K ;

- Bản kết luận giám định số 455/KLGĐ - PC09 ngày 16/12/2019.

- Lời khai của người làm chứng: Anh Trần Xuân Th, sinh năm 1996;

- Lời khai của người chứng kiến: anh Nguyễn Văn Ngh, sinh năm 1989; anh Bùi Văn B, sinh năm 1956;

Xét thấy các chứng cứ nêu trên phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thanh T về địa điểm, thời gian, hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Từ những căn cứ nêu trên có đủ cở sở xác định: Vào khoảng 11giờ 50 phút ngày 14 tháng 12 năm 2019 tại khu vực sân bóng chuyền thôn Đức Chính xã Nam Bình huyện Kiến Xương, tổ công tác công an huyện Kiến Xương bắt quả tang Nguyễn Thanh T bán trái phép 01 gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,0885 gam cho Đào Xuân Q, lấy 500.000 đồng. Khám xét khẩn cấp nơi ở của T lực lượng công an còn thu giữ 01 gói nhỏ bên trong có 05 gói đều là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,8300gam, tổng cộng số ma túy là 0,9185gam T khai nhận mục đích để bán kiếm lời.

Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại Điều 251: Tội mua bán trái phép chất ma túy, quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

…… ……..

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, là chủ thể có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Mặc dù nhận thức được ma túy là chất độc hại gây hiểm họa cho toàn nhân loại, ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo biết Methamphetamine là loại chất ma túy mà nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng, mua bán nhưng đã bất chấp pháp luật, bị cáo đã mua bán để kiếm lời. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo phải bị xử lý bằng pháp luật hình sự, với mức án tương xứng, áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời còn là bài học để răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ do đã thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và 01 tình tiết giảm nhẹ do đã có thời gian tham gia nghĩa vụ Quân sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự .

[6] Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự vì hành vi phạm tội có mục đích kiếm lời.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Cần phải tịch thu tiêu huỷ khối lượng ma túy thu giữ của Nguyễn Thanh T còn lại sau giám định: 0,7330 gam (không phẩy bẩy nghìn ba trăm ba mươi gam) Methamphetamine và toàn bộ bao gói được đựng trong 01 phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật gửi giám định số 455/KLGĐ ngày 16/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

- Cần phải tịch thu tiêu huỷ khối lượng ma túy thu giữ của Đào Xuân Q còn lại sau giám định: 0,0368 gam (không phẩy không nghìn ba trăm sáu mươi tám gam) Methamphetamine và toàn bộ bao gói được đựng trong 01 phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật gửi giám định số 455/KLGĐ ngày 16/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

- Cần phải tịch thu tiêu huỷ sim điện thoại có số thuê bao là 0939094468 trong điện thoại đã thu của T và sim điện thoại có số thuê bao là 0862678963 trong điện thoại đã thu của Q.

- Cần tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel có số imel: 35936609516194, thu giữ của Nguyễn Thanh T;

- Cần tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Nokia N1280 màu xanh thu giữ của Đào Xuân Q có số imel 35904504792384;

- Cần tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đồng thu giữ của Nguyễn Thanh T do phạm tội mà có.

(Số vật chứng này Công an huyện Kiến Xương đã chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình quản lý).

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với Đào Xuân Q mặc dù mua 01 gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,0885 gam của T về sử dụng, nhưng do khối lượng không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương xử phạt vi phạm hành chính đối với Q là có căn cứ và đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 1, 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T (tên khác Nguyễn Văn T , Nguyễn Thanh B) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T (tên khác Nguyễn Văn T , Nguyễn Thanh B) 02(hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (14/12/2019).

- Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thanh T (tên khác Nguyễn Văn T , Nguyễn Thanh B): 5.000.000đ(năm triệu đồng).

2. Xử lý vật chứng:

Áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ khối lượng ma túy thu giữ của Nguyễn Thanh T còn lại sau giám định: 0,7330 gam (không phẩy bẩy nghìn ba trăm ba mươi gam) Methamphetamine và toàn bộ bao gói được đựng trong 01 phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật gửi giám định số 455/KLGĐ ngày 16/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

- Tịch thu tiêu huỷ khối lượng ma túy thu giữ của Đào Xuân Q còn lại sau giám định: 0,0368 gam (không phẩy không nghìn ba trăm sáu mươi tám gam) Methamphetamine và toàn bộ bao gói được đựng trong 01 phong bì niêm phong hoàn

trả mẫu vật gửi giám định số 455/KLGĐ ngày 16/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

- Tịch thu tiêu huỷ sim điện thoại có số thuê là 0939094468 trong điện thoại đã thu của T và sim điện thoại có số thuê bao là 0862678963 trong điện thoại đã thu của Q .

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel có số imel: 35936609516194, thu giữ của Nguyễn Thanh T ;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Nokia N1280 màu xanh thu giữ của Đào Xuân Q có số imel 35904504792384;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Thanh T .

(Số vật chứng trên Công an huyện Kiến Xương đã chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình quản lý).

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Thanh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/4/2020).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND & CA huyện KX;
- Bị cáo; Người liên quan.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Phạm Minh Đức

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Minh Đức